TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH AN GIANG

Số: 83 /KH-LĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua trong công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn, góp phần thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động trên địa bàn tỉnh An Giang, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-TU, ngày 20/4/2026 của Tỉnh ủy An Giang về phát động thi đua thực hiện các phong trào, cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 54/KH-MTTQ-BTT, ngày 22/5/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về phát động thi đua thực hiện các phong trào, cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh An Giang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua trong công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn, góp phần thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động trên địa bàn tỉnh An Giang, giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 20/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 54/KH-MTTQ-BTT ngày 22/5/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh An Giang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn trong tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị và doanh nghiệp.

- Khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng cống hiến, đổi mới sáng tạo của cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đoàn viên, người lao động.

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn trong đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh và tổ chức Công đoàn vững mạnh.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức phong trào thi đua phải bám sát chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn, gắn với mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội I Công đoàn tỉnh và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nội dung thi đua phải thiết thực, có mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá và sản phẩm cụ thể; hướng mạnh về cơ sở, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, lợi ích mang lại cho đoàn viên, người lao động làm thước đo.

- Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức phong trào thi đua; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, gương điển hình tiên tiến, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn hệ thống công đoàn.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng thi đua

Công đoàn xã, phường, đặc khu, Công đoàn cơ sở trực thuộc; cán bộ công đoàn các cấp; đoàn viên, người lao động.

2. Hình thức khen thưởng

- Giấy khen của công đoàn cơ sở.

- Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

3. Nguyên tắc và cơ cấu xét khen thưởng

- Việc xét khen thưởng trong phong trào thi đua thực hiện các phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn giai đoạn 2026 - 2030 được thực hiện theo nguyên tắc lồng ghép trong công tác thi đua, khen thưởng hằng năm của tổ chức Công đoàn và phong trào thi đua CNVCLĐ; không tổ chức khen thưởng riêng biệt, độc lập.

- Việc khen thưởng được thực hiện trên cơ sở kết quả phong trào thi đua, thành tích thực tiễn và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng và đúng tiêu chuẩn.

- Cơ cấu khen thưởng được xem xét trong tổng chỉ tiêu thi đua – khen thưởng hằng năm của Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn; không quy định cứng tỷ lệ phần trăm khen thưởng hàng năm.

- Đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, có mô hình mới, cách làm hiệu quả, có sức lan tỏa rộng trong phong trào, được xem xét đề nghị khen thưởng ở mức cao hơn theo thẩm quyền (Liên đoàn Lao động tỉnh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam).

III. CHỈ TIÊU THI ĐUA CHỦ YẾU, GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Chỉ tiêu về phát triển đoàn viên - tổ chức công đoàn

- Phấn đấu phát triển 15.000 đoàn viên/năm.

- Ít nhất 90% doanh nghiệp có 20 công nhân, lao động trở lên có tổ chức Công đoàn.

- Tỷ lệ tập hợp người lao động vào tổ chức Công đoàn đạt trên 85% ở khu vực đủ điều kiện.

2. Chỉ tiêu về phong trào thi đua lao động sản xuất

- Phấn đấu 100% công đoàn cơ sở triển khai phong trào "Lao động giỏi, Năng suất cao, Thu nhập tốt".

- Phấn đấu hằng năm có ít nhất 4.000 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận, xét chọn và đề nghị ít nhất 20 Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

3. Chỉ tiêu về chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động

- 100% đoàn viên, người lao động khó khăn được thăm hỏi, hỗ trợ kịp thời.

- Mỗi năm hỗ trợ ít nhất 10.000 lượt đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn bị tai nạn lao động, bệnh hiểm nghèo.

- Ít nhất 85% đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật (trong đó trên 70% đạt loại B trở lên).

- Có 100% doanh nghiệp nhà nước, ít nhất 80% doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức đối thoại, hội nghị người lao động.

- Bình quân hàng năm mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

4. Chỉ tiêu về phúc lợi và an sinh

- Ít nhất 60% công đoàn cơ sở có chương trình phúc lợi cho đoàn viên.

- 100% công đoàn cơ sở có hoạt động hưởng ứng "Tháng Công nhân" và "Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động" hằng năm.

5. Chỉ tiêu chuyển đổi số công đoàn

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách và ít nhất 90% cán bộ công đoàn cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số phục vụ hoạt động công đoàn; ít nhất 70% đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến hoặc tập huấn kiến thức, kỹ năng số và ứng dụng công nghệ số trong lao động, sản xuất và công tác.

- 100% văn bản trao đổi, điều hành giữa Liên đoàn Lao động tỉnh với các đơn vị trực thuộc được thực hiện trên môi trường số; 90% trở lên hồ sơ, công việc của cán bộ công đoàn chuyên trách được xử lý trên môi trường điện tử theo quy định.

- 100% công đoàn xã, phường, đặc khu phân công cán bộ phụ trách hoặc kiêm nhiệm công tác chuyển đổi số; ít nhất 60% công đoàn cơ sở bố trí cán bộ phụ trách hoặc kiêm nhiệm công tác chuyển đổi số; 50% trở lên công đoàn cơ sở ứng dụng hình thức họp trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp với trực tuyến trong triển khai nhiệm vụ khi phù hợp.

- 100% công đoàn cơ sở sử dụng các nền tảng số của tổ chức Công đoàn trong công tác quản lý, điều hành, trao đổi thông tin và báo cáo; từng bước thực hiện số hóa hồ sơ, dữ liệu công đoàn theo lộ trình của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Các chỉ tiêu của Nghị quyết là mục tiêu phấn đấu đến nhiệm kỳ, được xác định trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ trước, yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của tỉnh; hằng năm được cụ thể hóa trong chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

IV. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của tổ chức Công đoàn; vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp và trách nhiệm xã hội của đoàn viên, người lao động.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tỉnh ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát động; trọng tâm là phong trào thi đua "Lao động giỏi, Năng suất cao, Thu nhập tốt", gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả sản xuất, công tác và thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết và nâng cao chất lượng thỏa ước lao động tập thể; tăng cường giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, an toàn, vệ sinh lao động; kịp thời hỗ trợ, tư vấn pháp luật và bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động.

4. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn; đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng đội

ngũ cán bộ công đoàn và chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động công đoàn; phát huy hiệu quả các nền tảng số và mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động.

5. Chú trọng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động; triển khai hiệu quả các chương trình "Tết Sum vầy", "Tháng Công nhân", "Mái ấm Công đoàn", các chương trình phúc lợi đoàn viên và các hoạt động an sinh xã hội; tích cực tham gia các phong trào, cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

6. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng và nhân rộng các mô hình mới, cách làm sáng tạo, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tạo sức lan tỏa trong đoàn viên, người lao động và toàn xã hội; thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua, bảo đảm thực chất, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tỉnh ủy và yêu cầu thực tiễn của địa phương thành các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn triển khai phù hợp. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu công đoàn các cấp; bảo đảm phong trào thi đua được triển khai thống nhất, đồng bộ, thiết thực và hiệu quả trong toàn hệ thống Công đoàn tỉnh.

2. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức phong trào thi đua

Tổ chức các phong trào thi đua bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công đoàn và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; lấy chất lượng, hiệu quả và kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu. Khuyến khích xây dựng mô hình mới, cách làm sáng tạo; tăng cường giao lưu, học tập kinh nghiệm và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức, theo dõi, đánh giá phong trào thi đua; thực hiện cập nhật dữ liệu, báo cáo, tự chấm điểm, tổng hợp kết quả và lưu trữ hồ sơ trên môi trường số; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, đánh giá, bình xét và khen thưởng.

4. Cụ thể hóa nội dung, tiêu chí và công cụ đánh giá

Các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch được cụ thể hóa thông qua kế hoạch công tác hằng năm, Hướng dẫn tổ chức hoạt động Khối thi đua, Bảng điểm thi đua công đoàn cơ sở và các văn bản hướng dẫn chuyên đề do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành.

Việc đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch được thực hiện thống nhất thông qua Bảng điểm thi đua công đoàn cơ sở; là căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn cơ sở, bình xét, suy tôn và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về phong trào thi đua; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, tập thể, cá nhân tiêu biểu; tạo sức lan tỏa sâu rộng trong đoàn viên, người lao động và các cấp công đoàn.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện phong trào thi đua; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, đồng thời chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại nhằm nâng cao chất lượng phong trào thi đua.

7. Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện công tác bình xét, suy tôn và khen thưởng bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng quy định; lấy kết quả thực hiện Kế hoạch, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và hiệu quả phong trào thi đua làm căn cứ chủ yếu để đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn cơ sở và đề nghị các hình thức khen thưởng. Chú trọng khen thưởng tập thể, cá nhân trực tiếp lao động, công tác; ưu tiên các mô hình mới, cách làm hiệu quả và điển hình tiên tiến có sức lan tỏa.

8. Bảo đảm sự thống nhất trong tổ chức thực hiện

Việc triển khai Kế hoạch được thực hiện thống nhất thông qua kế hoạch công tác hằng năm, Hướng dẫn tổ chức hoạt động Khối thi đua, Bảng điểm thi đua công đoàn cơ sở và các văn bản hướng dẫn chuyên đề do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành. Kết quả thực hiện là căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn cơ sở, bình xét, suy tôn và đề nghị khen thưởng theo quy định.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Năm 2026: Ban hành và triển khai Kế hoạch; tổ chức phát động phong trào thi đua trong toàn hệ thống công đoàn tỉnh; ban hành các văn bản hướng dẫn, bảng điểm thi đua; thành lập các Khối thi đua và tổ chức ký kết giao ước thi đua.

- Giai đoạn 2026 - 2028: Tổ chức triển khai đồng bộ các phong trào thi đua; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp.

- Năm 2029: Tập trung hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; tiếp tục nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện trước khi tổng kết giai đoạn.

- Năm 2030: Tổ chức tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2026 - 2030; đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Kế hoạch; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc triển khai thực hiện Kế hoạch trong toàn hệ thống Công đoàn tỉnh; căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch để ban hành chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và các văn bản hướng dẫn triển khai phù hợp với từng giai đoạn.

Chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức thực hiện phong trào thi đua; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu theo quy định.

2. Các ban, bộ phận chuyên môn Liên đoàn Lao động tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu xây dựng các văn bản hướng dẫn, tiêu chí đánh giá, bảng điểm thi đua và các quy định có liên quan để cụ thể hóa nội dung Kế hoạch; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng phong trào thi đua.

3. Công đoàn xã, phường, đặc khu

Căn cứ Kế hoạch này và các văn bản hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các công đoàn cơ sở thuộc phạm vi quản lý; chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức các phong trào thi đua đạt hiệu quả.

Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với Liên đoàn Lao động tỉnh trong quá trình triển khai.

4. Công đoàn cơ sở

Căn cứ Kế hoạch này và chương trình công tác hằng năm của Liên đoàn Lao động tỉnh, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; phát động và tổ chức các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn và chăm lo đoàn viên, người lao động.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua; chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hiệu quả và các điển hình tiên tiến; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

5. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và khen thưởng

Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch được kiểm tra, đánh giá thường xuyên thông qua chương trình công tác hằng năm và các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

Các nội dung, tiêu chí đánh giá, Bảng điểm thi đua, hoạt động Khối thi đua, công tác bình xét, suy tôn và đề nghị khen thưởng được cụ thể hóa trong các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành hằng năm hoặc theo từng giai đoạn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Bộ phận Tuyên giáo - Nữ công) để được hướng dẫn, xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ban Quan hệ lao động TLĐ;
- Ban Tuyên giáo - Dân vận Tỉnh ủy;
- BTT UBMTTQ VN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Thi đua – khen thưởng tỉnh;
- Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn xã, phường, đặc khu;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, BP TGNC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH AN GIANG

Đỗ Trần Thịnh